

# Nghiên cứu nguồn lực con người và tầm quan trọng trong việc phát huy nguồn lực con người trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta

Vũ Thị Thảo\*

\*ThS. Trường Đại học Dược Hà Nội

Received: 18/4/2024; Accepted: 26/4/2024; Published: 02/5/2024

**Abstract:** Human resources are the total forces, potentials, and factors that create the strength and quality of human labor in the process of natural and social improvement. The factor that plays the most decisive role and is also the factor that ensures the country's victory and sustainable development is human resources, especially good quality human resources. To promote human resources to meet the requirements of industrialization and modernization, many solutions need to be implemented synchronously: raising social awareness of the role of human resources and promoting human resources to create consensus among the people.

**Keywords:** Resources, labor quality, people, industrialization, modernization of the country

## 1. Đặt vấn đề

Những thành tựu của hơn 38 năm đổi mới cho thấy việc chú trọng đến con người và nhân tố con người không chỉ là bài học của hôm nay mà còn là tư tưởng có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển đất nước mai sau. Những kết quả cụ thể trong việc sử dụng hợp lý nhân tố con người, quan tâm nuôi dưỡng nguồn lực con người (NLCN), nhất là nguồn lực trí tuệ là vốn kinh nghiệm ban đầu quý giá để Việt Nam tiếp tục phát triển.

Hiện nay, nước ta đang trong giai đoạn đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, hơn lúc nào hết, chúng ta cần phát huy tối đa và sử dụng hiệu quả sức mạnh tổng hợp của tất cả các nguồn lực. Trong tổng hợp các nguồn lực cho phát triển hiện nay, NLCN luôn chiếm giữ một vị trí then chốt, đóng một vai trò quan trọng, quyết định, là nguồn lực của mọi nguồn lực để thúc đẩy tiến trình phát triển đất nước. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã chỉ rõ, để đáp ứng yêu cầu về con người và nguồn nhân lực là nhân tố quyết định sự phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cần tạo chuyên môn cơ bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo. Bởi vậy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cả thể lực, trí lực, phẩm chất chính trị và đạo đức, để phát huy tính tích cực xã hội của nhân dân, khơi dậy nhân tố con người xã hội chủ nghĩa là khâu quan trọng hàng đầu đối với xã hội hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Quan niệm về nguồn lực con người

Khái niệm NLCN được hình thành bởi sự kết hợp các khái niệm *nguồn lực* và *con người*. Khái niệm nguồn lực có một phạm vi bao quát rất rộng, hàm chứa không chỉ những yếu tố đã, đang và sẽ tạo ra sức mạnh trên thực tế, mà cả những yếu tố mới ở dạng tiềm năng; không chỉ nói lên sức mạnh mà còn chỉ ra nơi bắt đầu, phát sinh hoặc là nơi có thể cung cấp sức mạnh; phản ánh không chỉ số lượng mà cả chất lượng các yếu tố, đồng thời nói lên sự biến đổi không ngừng của các yếu tố đó. Ngoài ra theo các mối quan hệ khác nhau, nguồn lực còn có thể được chia thành nhiều dạng khác nhau, như: nguồn lực vật chất – nguồn lực tinh thần – nguồn lực bên trong – nguồn lực bên ngoài; nguồn lực khách quan (tài nguyên thiên nhiên, địa lý,...) – nguồn lực chủ quan (con người). Như vậy, nguồn lực được phân chia thành nhiều dạng, trong đó con người được coi là một nguồn lực.

Khi đề cập tới khái niệm NLCN cần xác định rõ, đó là toàn bộ lực lượng lao động đang trực tiếp tham gia vào mọi khâu của quá trình sản xuất nhằm thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội và cả những lực lượng đang được chuẩn bị để sẵn sàng tham gia vào quá trình này. Do đó, NLCN bao gồm tổng thể các chỉ số phát triển mà con người có được nhờ sự nỗ lực cố gắng phấn đấu của bản thân mỗi người và sự trợ giúp của cộng đồng xã hội, là tổng thể số lượng dân cư và chất lượng con người. Đồng thời NLCN cũng là tổng thể sức mạnh thể lực, trí lực,

kinh nghiệm sống, nhân cách, đạo đức, lý tưởng, chất lượng văn hóa, năng lực chuyên môn và sự năng động trong công việc mà bản thân con người và xã hội có thể huy động vào cuộc sống lao động và sáng tạo vì sự phát triển của xã hội.

Tóm lại, NLCN được hiểu một cách khái quát: là tổng thể những lực lượng, các tiềm năng, yếu tố đã, đang và sẽ tạo nên sức mạnh, chất lượng lao động của con người trong quá trình cải tạo tự nhiên và xã hội.

## 2.2. Kết cấu nguồn lực con người

NLCN bao giờ cũng được xây dựng trên hai mặt, đó là số lượng và chất lượng nhân lực.

- Về mặt số lượng, NLCN được xây dựng và phát triển dựa trên quy mô dân cư và tốc độ phát triển dân số. Quốc gia nào có dân số đông và độ tuổi trung bình trẻ thì có điều kiện thuận lợi trong việc phát triển NLCN. Tuy nhiên phải khẳng định rằng, quy mô dân số lớn chỉ là một điều kiện thuận lợi cho việc phát triển NLCN. Bởi lẽ, không phải cứ có dân số đông là có NLCN hùng hậu, không phải bất kỳ cá nhân nào cũng đều thuộc vào phạm vi NLCN. Những cá nhân được coi là thuộc NLCN khi đảm bảo được những tiêu chí nhất định và bằng cách nào đó có sự tham gia vào quá trình cải tạo tự nhiên, xã hội, tham gia vào quá trình phát triển kinh tế xã hội.

Số lượng của NLCN có thể được định lượng là toàn bộ lực lượng lao động đang trực tiếp tham gia vào mọi khâu của quá trình sản xuất nhằm thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội và cả những bộ phận đang được chuẩn bị để sẵn sàng tham gia vào quá trình này. Những lực lượng đó – với tư cách là nguồn lực, những con người chủ thể không tồn tại một cách biệt lập mà liên kết chặt chẽ với nhau tạo thành một chỉnh thể thống nhất.

- Về mặt chất lượng, có thể nói chất lượng của NLCN là một sự tổng hợp và kết tinh của rất nhiều những yếu tố và giá trị cùng tham gia và tạo nên. Tuy nhiên, qua khảo sát cũng như để có cơ sở cho việc xác định chất lượng của NLCN, chúng ta có thể quy về ba yếu tố cơ bản đó là: thể lực, trí lực và tâm lực.

*Thứ nhất, về thể lực:* Đó là tình trạng sức khỏe của con biểu hiện ở sự phát triển bình thường, không có bệnh tật. Đây là cơ sở cho hoạt động thực tiễn của NLCN, đảm bảo con người có thể đáp ứng được những đòi hỏi về sự hao phí sức lực thần kinh, bắp thịt trong lao động với những đặc thù công việc lao động khác nhau, cũng như đảm bảo cho con người có điều kiện để học tập, lao động lâu dài.

*Thứ hai, về trí lực:* Đó là năng lực trí tuệ, khả

năng nhận thức, khả năng tư duy sáng tạo thích ứng với xã hội của con người. Trí lực là yếu tố chiếm vị trí trung tâm chỉ đạo mọi hành vi của con người trong quá trình hoạt động thực tiễn, cũng như trong việc lựa chọn giải pháp thích hợp nhằm phát huy tác dụng của các yếu tố khác trong cấu trúc chất lượng NLCN. Chất lượng NLCN được phản ánh chủ yếu qua sức mạnh trí lực, được biểu hiện ở năng lực sáng tạo, khả năng thích nghi và kỹ năng lao động nghề nghiệp thông qua các chỉ số như: trình độ văn hóa, dân trí, học vấn trung bình của một người dân; số lao động đã qua đào tạo, trình độ và chất lượng đào tạo; mức độ lành nghề của lao động; trình độ tổ chức quản lý kinh doanh; năng suất, chất lượng, hiệu quả của lao động.

*Thứ ba, về tâm lực:* Là những giá trị chuẩn mực đạo đức – tinh thần, phẩm chất tốt đẹp và sự hoàn thiện nhân cách của con người. Những giá trị đó được biểu hiện trong thực tiễn lao động và sáng tạo của mỗi cá nhân con người. Những yếu tố đó gắn liền với năng lực tư duy và hành động cụ thể của con người tạo nên chất lượng của NLCN. Tâm lực tạo ra động cơ bên trong của chủ thể, thúc đẩy và điều chỉnh hoạt động của con người nhằm phát triển mạnh mẽ lực và trí lực. Tâm lực đóng vai trò quan trọng, tạo nên sự hoàn chỉnh về chất lượng của nguồn nhân lực.

## 2.3. Tầm quan trọng của việc phát huy NLCN trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay

Theo quan niệm của chủ nghĩa Mác, con người không chỉ là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất và đóng vai trò quyết định nhất trong lực lượng sản xuất mà con người còn là chủ thể hoạt động của tiến trình lịch sử. Bằng quá trình sản xuất vật chất, con người đã tạo ra lịch sử của mình và cũng nhờ vậy con người tự hoàn thiện chính mình. Như vậy, thực chất tiến trình lịch sử xã hội loài người theo quan niệm của chủ nghĩa Mác là quá trình phấn đấu vì con người, vì sự phát triển tự do cho con người, tạo cho con người năng lực làm chủ tự nhiên, làm chủ xã hội và làm chủ chính mình.

Cương lĩnh xây dựng Chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ đã xác định và được Đại hội IX của Đảng tiếp tục khẳng định: “ Vì hạnh phúc con người là động lực to lớn phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân”<sup>[1]</sup> Văn kiện Đại hội IX của Đảng cũng nêu rõ: “ Phát huy nguồn lực trí tuệ và sức mạnh tinh thần của người Việt Nam, coi phát triển giáo dục và đào

tao, khoa học và công nghệ là nền tảng và là động lực của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa”<sup>[2]</sup>. Như vậy, về mặt thực tiễn, quan điểm của Đảng ta xem con người là động lực đã đưa ra được lời giải cho vấn đề tạo nguồn lực thực sự cho sự phát triển, chỉ rõ mục tiêu căn bản và lâu dài của sự phát triển không phải chỉ đơn thuần là phát triển kinh tế hay phát triển xã hội mà còn là phát triển con người.

Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta chỉ giành thắng lợi trọn vẹn khi chúng ta biết khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả tất cả các nguồn lực, gồm có: tài nguyên thiên nhiên; nguồn vốn, cơ sở vật chất kỹ thuật, tiềm lực khoa học công nghệ; những điều kiện thuận lợi từ việc mở cửa, giao lưu hội nhập quốc tế... Song, một yếu tố giữ vai trò quyết định nhất, đồng thời cũng là yếu tố đảm bảo cho sự thắng lợi và phát triển bền vững của đất nước, đó chính là NLCN, đặc biệt là nguồn nhân lực có chất lượng tốt. Điều đó được khẳng định dựa trên những cơ sở sau đây:

*Thứ nhất*, vai trò của con người được thể hiện vừa với tư cách là chủ thể, vừa với tư cách là khách thể của các quá trình kinh tế - xã hội: Trong quan hệ với nguồn lực tự nhiên và các nguồn lực khác thì NLCN thể hiện với tư cách là chủ thể của sự khai thác, sử dụng. Bản thân nguồn lực tự nhiên và các nguồn lực khác tự nó không thể tham gia vào quá trình kinh tế - xã hội, do đó chưa thể trở thành động lực thực sự của sự phát triển kinh tế - xã hội. Chính con người với sức lực và trí tuệ của mình mới là nhân tố quyết định hiệu quả của việc khai thác nguồn lực tự nhiên và các nguồn lực khác.

Sở dĩ người ta nói đến tính vô tận, tính không bị cạn kiệt, tính khai thác không bao giờ hết của NLCN chính là do yếu tố trí tuệ - một thành tố rất cơ bản của NLCN trong xã hội hiện đại. Trí tuệ của con người hiện nay mỗi ngày một phát triển và có tác động mạnh mẽ làm thay đổi bộ mặt xã hội. Cách đây hơn 20 năm, Alvin Toffler, nhà tương lai học người Mỹ đã đi đến kết luận, mọi nguồn lực tự nhiên đều có thể bị khai thác cạn kiệt, chỉ có trí tuệ con người là càng khai thác nó càng trở nên giàu có.

*Thứ hai*, con người là nhân tố quan trọng hàng đầu trong tương quan với các nhân tố kinh tế - xã hội khác. Quá trình phát triển nói chung và sản xuất nói riêng, là sự tổ hợp hài hòa giữa các yếu tố tất yếu, nhưng xét đến cùng, con người (người tổ chức, người quản lý sản xuất, người trực tiếp sản xuất) với hàm lượng tư duy, trí tuệ và trình độ tay nghề của mình,

ngày nay đóng vai trò quyết định đến sản phẩm, chất lượng, hiệu quả của lao động. Khả năng của người lao động, trình độ đầu vào của nguồn nhân lực, trên thực tế sẽ quyết định chất lượng sản phẩm, giá trị sản phẩm và sự thắng thế trong cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Chính con người chứ không phải là vốn hay tài nguyên thiên nhiên quyết định khả năng phát triển bền vững của nền kinh tế quốc gia. Con người của mỗi quốc gia là vốn quý nhất, là nguồn lực quý nhất của nước đó. Thực tế cho thấy, những nước có nền kinh tế phát triển cao hiện nay như Nhật Bản, Hàn Quốc là những nước nghèo về tài nguyên nhưng có chiến lược phát triển hợp lý, có bộ máy điều hành vĩ mô năng động và có đội ngũ những người lao động có chất lượng cao. Những nhân tố này sẽ tạo cho sự phát triển không bao giờ bị cạn kiệt về nguồn lực.

### 3. Kết luận

Phát huy NLCN có vai trò quan trọng đối với mỗi quốc gia. NLCN là nhân tố đóng vai trò quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. Đặc biệt, cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đang tạo ra những cơ hội và những thách thức, đòi hỏi Đảng và Nhà nước ta phải có chiến lược, quyết sách đúng đắn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Con người vừa là chủ thể, vừa là khách thể của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Sự thành công hay thất bại, tốc độ nhanh hay chậm của quá trình đó phụ thuộc vào phương thức khai thác NLCN. Đảng ta cũng đã chỉ rõ: Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, chỉ có con người mới hoàn thành được các mục tiêu đề ra. Các cơ quan quản lý từ giáo dục đào tạo, kinh tế, tài chính, nông nghiệp, lao động đều phải vào cuộc tích cực để mang lại nguồn lực chất lượng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

### Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. NXB Sự thật. Hà nội, tr.13).
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX. NXB Chính trị Quốc gia, Hà nội, tr.91).
3. Nguyễn Đình Hòa (1999), *Công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn: Vấn đề nguồn nhân lực*, Tạp chí Triết học.
4. Đoàn Văn Khái (2005), *NLCN trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.